

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 123/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Mạnh C, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh C và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng anh, chị có 03 con chung là cháu Trần Bích N, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2012, cháu Trần Khánh L, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2012 và cháu Trần Quỳnh C, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2019. Hiện nay cả ba cháu đang ở với chị H. Ly hôn chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba con chung, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

- Về tài sản: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Mạnh C tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001418 ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; anh Trần Mạnh C được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND thị trấn G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh Mai